TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ GIA NGHĨA** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2019/HNGĐ-ST
Ngày 28-3-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GIA NGHĨA, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Đoàn Minh Hương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đỗ Thị Mau,
2. Ông Trần Văn Ất.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên toà: Bà Lê Thị Thanh Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 38/2019/TLST-HNGĐ ngày 03/01/2019 về "*Ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 02 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 01/QĐST-HNGĐ ngày 14/3/2019, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Châu Văn H, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Tổ 2, phường Nghĩa T, thị xã G, tỉnh Đắk Nông. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Bị đơn: Chị Hoàng Thị T, sinh năm 1993.

Nơi cư trú cuối cùng: Tổ 1, phường Nghĩa T , thị xã G, tỉnh Đắk Nông. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn anh Châu Văn H trình bày:

Anh Châu Văn H và chị Hoàng Thị T là vợ chồng có đăng ký kết hôn vào ngày 29/5/2015 tại Ủy ban nhân dân phường Nghĩa T, thị xã G, tỉnh Đắk Nông. Sau khi kết hôn, chị Hoàng Thị T đăng ký tạm trú tại Tổ 1, phường Nghĩa T và chung sống với anh Châu Văn H tại đây. Trong thời gian chung sống do tính cách không hợp nhau, nên vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn. Khoảng tháng 4 năm 2016 chị T bỏ đi khỏi địa phương, không khai báo với chính quyền quản lý, không ai biết chị đi đâu làm gì. Mặc dù anh Châu Văn H đã áp dụng đầy đủ các biện pháp tìm kiếm nhưng không có kết quả. Ngày 06/12/2018, Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa đã tuyên bố chị Hoàng Thị T mất tích theo Quyết định giải quyết việc dân sự số 06/2018/QĐST-DS.

Xét thấy mục đích của cuộc hôn nhân không đạt được, đồng thời chị T đã bị Tòa án tuyên là mất tích, nên anh H yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh Châu Văn H ly hôn với chị Hoàng Thị T.

Về con chung: Anh Châu Văn H và chị Hoàng Thị T không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Anh Châu Văn H và chị Hoàng Thị T không có tài sản chung; không nợ ai, không cho ai vay nợ và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt; bị đơn mặc dù đã được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Gia Nghĩa tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của những người tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử đúng theo quy định của pháp luật, hoạt động xét xử tiến hành khách quan và đảm bảo đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Châu Văn H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu giải quyết về quan hệ hôn nhân, vì vậy Tòa án xác định vụ án "*Ly hôn*" theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự; bị đơn có nơi cư trú cuối cùng tại tổ 1, phường Nghĩa T, thị xã G, tỉnh Đắk Nông, vì vậy Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa thụ lý giải quyết là đúng theo quy định tại Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Xét nội dung yêu cầu khởi kiện của anh Châu Văn H, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Quan hệ hôn nhân: Anh Châu Văn H và chị Hoàng Thị T chung sống và đăng ký kết hôn vào ngày 29/5/2015 tại Ủy ban nhân dân phường Nghĩa T, thị xã G, tỉnh Đắk Nông. Trong thời gian chung sống do tính cách không hợp nhau, nên vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn. Mặc dù được gia đình hai bên hòa giải nhưng giữa anh chị không thể tiếp tục chung sống. Khoảng tháng 4 năm 2016 chị T bỏ đi khỏi địa phương. Ngày 06/12/2018, Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa ban hành Quyết định giải quyết việc dân sự số 06/2018/QĐST-DS tuyên bố mất tích đối với chị Hoàng Thị T. Nay anh Châu Văn H yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với chị Hoàng Thị T là phù hợp, đúng pháp luật, quy định tại khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình nên cần chấp nhận.

"**Khoản 2 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình***:*

...

2. Trong trường hợp vợ hoặc chồng của người bị Tòa án tuyên bố mất tích yêu cầu ly hôn thì Tòa án giải quyết cho ly hôn."

Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Anh Châu Văn H và chị Hoàng Thị T không có con chung, không có tài sản chung, nợ chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3]. Về án phí: Anh Châu Văn H phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[4]. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình:

1. Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Châu Văn H.

Tuyên bố**:** Anh Châu Văn H được ly hôn với chị Hoàng Thị T.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 3 Điều 144; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; áp dụng điểm b khoản 1 Điều 3, điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Anh Châu Văn H phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*), khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0000016 ngày 03/01/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã G, tỉnh Đắk Nông.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mai Đoàn Minh Hương

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND TX. Gia Nghĩa;
- Chi cục THADS TX. G;
- UBND P. Nghĩa T;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.